

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 164/2019/HSST

Ngày 04/9/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Liên Sơn**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Ninh Công Vinh**

Ông **Đình Thiện Tuy**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Đỗ Xuân Trường**- Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:***

Ông **Phạm Sỹ Nguyên**- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2019/HSST ngày 14/8/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/QĐXX -ST ngày 16/8/2019, đối với bị cáo:

Hà Quang H- Sinh năm 1984; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Tổ 43, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Hà Quang Đ; Họ tên mẹ: Đặng Thị Ngọc V; Có vợ là Trần Thị Hương D; Có 02 con: Con lớn sinh 2004, con nhỏ sinh 2008;

- Tiền án: Bản án số 154/2008/HSST ngày 14/7/2016, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Tiền sự: Không.

Bắt khẩn cấp ngày 06/6/2019. Bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: 1. Anh Nguyễn Minh Q- Sinh 2000; Trú tại: Số 21, ngõ 17 phố K, quận Thanh Xuân, Hà Nội(Có mặt tại phiên tòa).

2. Anh Vũ Đức T- Sinh 1978; Trú tại: số 35, ngõ 622 phố M, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Chị Phạm Thị Thu H- Sinh 1986; Trú tại: số 14, ngách 119/6, ngõ 119, phố V, quận Hoàng Mai, Hà Nội(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00' ngày 04/6/2019, Dương Mạnh C điều khiển xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 30Y6-3311 chở Hà Quang H. Đến khu vực trước cửa số nhà 259 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì tổ công tác Y2/141, Công an thành phố Hà Nội, phối hợp với Công an phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội tiến hành dừng xe máy kiểm tra hành chính đối với Hà Quang H và Dương Mạnh C. C và H không xuất trình được giấy tờ xe máy, qua khám xét, phát hiện trong túi quần bên phải của H có 01 bộ vạm phá khóa xe máy gồm: 01 tay công và 01 đầu vạm dạng dẹt. Trong túi xách của H mang theo người có 01 kim cộng lực trợ lực bằng thủy lực, 01 máy cắt cầm tay, 02 đầu vạm phá khóa bằng kim loại, 01 tô vít. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa H, C về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan công an, Hà Quang H và Dương Mạnh C khai nhận đã thực hiện những vụ trộm cắp sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 04 giờ 00' ngày 02/6/2019, Hà Quang H đi lang thang qua các ngõ phố, nhằm mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến cửa số nhà 2, ngõ 119 phố V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. H phát hiện chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 30Y6-3311 của chị Phạm Thị Thu H, dựng trước cửa. Xe máy khóa cở, không có người trông giữ. H dùng tô vít mang theo người mở khóa cở xe máy, tháo mặt nạ, đấu điện nổ máy, điều khiển xe máy về nhà làm phương tiện đi lại. Đến tối ngày 04/6/2019, khi H giao xe cho C chở H, thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ.

Theo bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 67/KL-HĐ-ĐGTS ngày 03/7/2019, Hội đồng định giá đã xác định trị giá xe máy 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Ngày 30/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã trả chiếc xe máy cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị Thu H. Chị H không yêu cầu bồi thường dân sự.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 28/5/2019, Hà Quang H rủ một đối tượng tên V (không xác định được nhân thân) đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến Tập thể vật tư ngành dệt, ngách 536/2 phố M, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. H và V phát hiện xe máy Honda Cup 50 màu xanh, biển kiểm soát 20AA-01316 của anh Nguyễn Minh Q, để tại chân cầu thang khu tập thể. H đứng ngoài cảnh giới, còn V vào trong lấy xe, rồi cả hai đẩy xe máy về khu vực phố V, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Tại đây, V và H dùng tô vít mang theo tháo mặt nạ, đấu điện trực tiếp để nổ máy. Cả hai thỏa thuận V sẽ mang xe máy đi bán lấy tiền để mua ma túy sử dụng chung. Sau đó V lấy xe máy bỏ đi.

Theo bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 67/KL-HĐ-ĐGTS ngày 03/7/2019, Hội đồng định giá đã xác định trị giá xe máy 5.000.000đ(Năm triệu đồng).

Do không xác định được nhân thân của V, chiếc xe máy chưa thu hồi được. Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến đối tượng tên V, để tiếp tục xác minh, xử lý.

Anh Nguyễn Minh Q yêu cầu bồi thường 5.000.000đ(Năm triệu đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ sáng ngày 04/6/2019, Nguyễn Quang H và Dương Mạnh C rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khi đến số nhà 35, ngõ 622 phố M, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, H và C thấy nhà đang xây dựng không khóa cửa. C đứng dưới nhà để cảnh giới, H lên tầng hai lấy các tài sản: 01 quạt cây màu đỏ, 01 máy khoan vỏ máy màu đỏ-đen, 01 kim cắt sắt cán màu đen, 01 loa di động màu đỏ. Sau khi lấy được các tài sản trên, H và C mang các tài sản về nhà trọ của H để cất giấu. Trưa ngày 04/6/2019, H chuyển nhà đến 111/87 phố T. H đã làm mất 01 kim cắt sắt cán màu đen, 01 loa di động màu đỏ. Khi cơ quan điều tra tiến hành khám xét nhà H, H đã tự nguyện giao nộp các tài sản còn lại chưa kịp tiêu thụ gồm: 01 quạt cây màu đỏ, 01 máy khoan vỏ máy màu đỏ-đen.

Theo bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 67/KL-HĐ-ĐGTS ngày 03/7/2019: 01 máy khoan bê tông vỏ máy màu đỏ đen đã qua sử dụng, giá trị 1.200.000đ; 01 quạt cây điện cơ màu đen, cánh quạt màu cam đã qua sử dụng, giá trị 200.000đ. Đối với các tài sản là 01 kim cắt sắt cán màu đen, 01 loa di động màu đỏ, Hội đồng định giá tài sản thống nhất từ chối định giá, do các tài sản này không thu hồi được, không đủ cơ sở để tiến hành định giá.

Quá trình điều tra, H và C khai không nhớ đặc điểm 01 kim cắt sắt cán màu đen, 01 loa di động màu đỏ. Bị hại là anh Vũ Đức T khai không nhớ đặc điểm, không cung cấp được hóa đơn, giấy tờ mua các tài sản trên. Anh T không yêu cầu bồi thường đối với các tài sản không thu hồi được.

Ngày 30/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã trả cho anh T 01 máy khoan bê tông, 01 quạt cây điện cơ màu đen.

Đối với Dương Mạnh C, giá trị tài sản C trộm cắp cùng Hà Quang H dưới 02 triệu đồng, nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với C về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tại Bản cáo trạng số 146/CT/VKS-HBT ngày 30/7/2019, VKSND quận Hai Bà Trưng đã truy tố Hà Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng căn cứ lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra; Căn cứ lời khai của người bị hại, người làm chứng; Căn cứ Kết luận định giá tài sản, đã xác định bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố Hà Quang H

về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 273, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g(phạm tội từ 02 lần trở lên) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử phạt: Hà Quang H từ 18 đến 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền bị cáo;

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 vam phá khóa, 02 đầu vam phá khóa, 01 kim cộng lực, 01 máy cắt cầm tay, 01 tô vít, 01 túi xách màu ghi da cam.

Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Q 05 triệu đồng.

Bị hại là anh Nguyễn Minh Q yêu cầu bị cáo bồi thường 05 triệu đồng, giá trị xe máy bị trộm cắp. Anh Q đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Hà Quang H công nhận nội dung bản cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát là đúng hành vi bị cáo thực hiện. Bị cáo xác nhận có tội, không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát. Bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Q 05 triệu đồng

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa; Căn cứ lời khai của người bị hại, người làm chứng; Bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Trong các ngày 28/5/2019, 02/6/2019 và 04/6/2019, trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, quận Hoàng Mai; Hà Quang H đã cùng đối tượng V và Dương Mạnh C, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản chiếm đoạt các tài sản sau: 01 xe máy Honda Cup 50 màu xanh, biển kiểm soát 20AA-01316 của anh Nguyễn Minh Q, có giá trị 05 triệu đồng; 01 xe máy Honda Wave, biển

kiểm soát 30Y6-3311 của chị Phạm Thị Thu H, giá trị 05 triệu đồng; 01 máy khoan bê tông, 01 quạt cây điện cơ, 01 kìm cắt sắt cán màu đen, 01 loa di động màu đỏ của anh Vũ Đức T, giá trị tài sản 1.400.000đ.

Tổng trị giá bị cáo trộm cắp là 11.400.000đ(Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Hành vi lợi dụng sơ hở của những người bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản của Hà Quang H là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy, trong một thời gian ngắn, bị cáo cùng các đồng phạm khác thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản. Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo vẫn không chịu cải tạo trở thành người lương thiện. Vì vậy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm trộm cắp tài sản.

Đối với Dương Mạnh C: giá trị tài sản C cùng Hà Quang H trộm cắp dưới 02 triệu đồng nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với C là đúng quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đề nghị xét xử bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hơn hai lần trộm cắp tài sản, giá trị tài sản mỗi lần trộm cắp có giá trị 05 triệu đồng, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Bị hại là anh Vũ Đức T và chị Phạm Thị Thu H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

Bị hại là anh Nguyễn Minh Q, yêu cầu bị cáo bồi thường 05 triệu đồng(giá trị xe máy không thu hồi được). Trong vụ trộm cắp chiếc xe máy của anh Q, bị cáo khai thực hiện cùng đồng phạm tên V. Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến đối tượng V để xác minh xử lý sau, vì vậy bị cáo phải bồi thường cho anh Q giá trị xe máy 05 triệu đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 vạm phá khóa kim loại, 02 đầu vạm phá khóa bằng kim loại, 01 kìm cộng lực dài khoảng 50cm, 01 máy cắt cầm tay, 01 tô vít có cán cầm màu vàng, 01 túi xách màu ghi da cam dài khoảng 50cm; thu giữ của bị cáo: đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm(đối với số tiền phải bồi thường cho anh Nguyễn Minh Quang) theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Xử phạt Hà Quang H **20** (Hai mươi) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2019.

Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Bị hại là anh Vũ Đức T và chị Phạm Thị Thu H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Minh Q 05 triệu đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa kim loại, 02 đầu vạm phá khóa bằng kim loại, 01 kìm cộng lực dài khoảng 50cm, 01 máy cắt cầm tay, 01 tô vít có

cán cầm màu vàng, 01 túi xách màu ghi da cam dài khoảng 50cm (vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23/8/2019).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, anh Nguyễn Minh Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- THA Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Liên Sơn